

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTrHĐ/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Chương trình hành động số 17-CTrHĐ/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 10163/TTr-STC-TCDN ngày 21 tháng 4 năm 2026; trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTrHĐ/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước (sau đây gọi tắt là Kế hoạch).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đảng ủy UBND TP;
- Thành viên UBND TP;
- VPUB: Các PCVP;
- VP Đảng ủy UBND TP;
- Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (KT/An).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Vinh

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026
của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTrHĐ/TU ngày 17
tháng 4 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW
ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị
về phát triển kinh tế nhà nước**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, thể chế hóa và triển khai thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTrHĐ/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố, xác định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn Thành phố.

2. Yêu cầu

Bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ủy ban nhân dân Thành phố; tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan.

Các nhiệm vụ, giải pháp phải được xác định toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm tính khả thi, có lộ trình phù hợp và phân công trách nhiệm cụ thể.

II. MỤC TIÊU

Phân đầu hoàn thành mục tiêu đã đặt ra tại Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 17-CTrHĐ/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước, cụ thể:

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong những ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu, chiến lược; dẫn dắt, hỗ trợ các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; góp phần thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh; thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống người dân; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đến năm 2030 trở thành nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Về đất đai, tài nguyên: Quản lý, khai thác, huy động và sử dụng đất đai, tài nguyên theo nguyên tắc thị trường, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch; đáp ứng yêu cầu tăng trưởng nhanh, bền vững, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, an ninh kinh tế, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Về tài sản kết cấu hạ tầng: Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, ưu tiên các công trình hạ tầng chiến lược; tập trung hoàn thành đúng tiến độ các dự án trọng điểm, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng tăng trưởng của Thành phố.

- Về ngân sách nhà nước và các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: Bảo đảm an toàn tài chính công; dư nợ của chính quyền địa phương không vượt quá 120% số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp; cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng bền vững, trong đó chi đầu tư phát triển khoảng 35 - 40% tổng chi, chi thường xuyên khoảng 50% tổng chi; rà soát, sắp xếp và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- Về doanh nghiệp nhà nước: Cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước; phần đầu có ít nhất 03 doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố nằm trong nhóm 500 doanh nghiệp lớn nhất cả nước; phát triển một số tập đoàn, tổng công ty nhà nước chủ lực có quy mô lớn, công nghệ hiện đại, quản trị tiên tiến, có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế, giữ vai trò dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực trọng yếu; 100% doanh nghiệp nhà nước thực hiện quản trị doanh nghiệp hiện đại trên nền tảng số; 100% tập đoàn, tổng công ty nhà nước áp dụng nguyên tắc quản trị theo thông lệ quốc tế (OECD); tham gia sâu vào các chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu, nhất là trong các lĩnh vực hạ tầng, khu công nghiệp, logistics, thương mại - dịch vụ, du lịch, đô thị, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Về đơn vị sự nghiệp công lập: Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa cung cấp dịch vụ công; sắp xếp, tinh gọn đầu mối, nâng cao mức độ tự chủ; bảo đảm hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập tập trung thực hiện nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế nhà nước trở thành nền tảng vững chắc, giữ vai trò nòng cốt trong bảo đảm tự chủ chiến lược, nâng cao sức cạnh tranh toàn diện của nền kinh tế; được quản trị hiện đại, minh bạch, hoạt động hiệu quả, hội nhập sâu rộng vào kinh tế toàn cầu; cung ứng dịch vụ công chất lượng cao, góp phần khẳng định tính ưu việt của chế độ; cùng với các khu vực kinh tế khác thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững, hướng đến mục tiêu đưa nước ta trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045.

Phân đầu đến năm 2045, tối thiểu 50% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, chi đầu tư hoặc tự bảo đảm chi thường xuyên hoạt động hiệu quả theo cơ chế thị trường.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để đạt được mục tiêu nêu trên, bên cạnh các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại các Nghị quyết, Kết luận, Kế hoạch của cấp có thẩm quyền về nguồn lực đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài sản kết cấu hạ tầng, ngân sách nhà nước, dự trữ quốc gia, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến phát triển kinh tế nhà nước đã được xác định tại Kế hoạch triển khai Chương trình hành động số 03-CTrHĐ/TU ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030 và Nghị quyết số 489/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 – 2030 (kèm Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 11 tháng 02 năm 2026) và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của Thành phố...; các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan cần cụ thể hóa và quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Nhiệm vụ chung

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan:

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động về quan điểm, chủ trương của Đảng đối với phát triển kinh tế nhà nước; đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt.

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để kịp thời xử lý, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế đối với kinh tế nhà nước; đồng thời, phân định rõ chức năng sở hữu, chức năng quản lý kinh tế, chức năng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ không vì mục tiêu lợi nhuận với chức năng kinh doanh đối với các tổ chức kinh tế nhà nước.

- Thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường trong khai thác và sử dụng nguồn lực quốc gia. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian, chi phí tuân thủ, giảm thiểu can thiệp hành chính trực tiếp; phân cấp, phân quyền; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro và chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm; tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng các nguồn lực nhà nước gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia trong các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước; có chính sách hiệu quả nhằm thu hút và trọng dụng nhân tài gắn với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng và triển khai chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trên cơ sở tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp và kết quả thực hiện nhiệm vụ; tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch, khuyến khích đổi mới sáng tạo và cống hiến.

- Lồng ghép Chương trình, Kế hoạch hành động phát triển kinh tế nhà nước trong Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan, tổ chức hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế nhà nước theo kế hoạch.

- Phối hợp với Bộ Công an khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia để kịp thời giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nguồn lực nhà nước, làm căn cứ cho hoạch định chính sách, phân bổ và điều tiết nguồn lực.

- Phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; tránh chồng chéo, trùng lặp, ảnh hưởng tới hoạt động của các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước.

- Xây dựng cơ chế đủ mạnh để bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong các trường hợp không có yếu tố tham nhũng, vụ lợi. Thiết lập quy trình xem xét độc lập, toàn diện và minh bạch để đánh giá bản chất vụ việc là sai sót khách quan hay vi phạm pháp luật nhằm xử lý đúng người, đúng tội.

- Tăng cường hoạt động đối thoại định kỳ và đột xuất với doanh nghiệp, tổ chức và nhân dân về các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế nhà nước; kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Thiết lập cơ chế tiếp nhận, tổng hợp, phân loại và xử lý phản ánh, kiến nghị theo hướng công khai, minh bạch; giải quyết kịp thời theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý.

- Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về Nghị quyết số 79-NQ/TW, Chương trình hành động số 17-CTrHĐ/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW

ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và vai trò của kinh tế nhà nước theo hướng đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng. Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế nhà nước trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử.

b) Công an Thành phố:

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn Thành phố; trong đó, dữ liệu về nguồn lực kinh tế nhà nước được chuẩn hóa, quản lý thống nhất, cập nhật thường xuyên, bảo đảm liên thông, tích hợp, chia sẻ, an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

- Tăng cường, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý tài chính, tài sản nhà nước, đất đai, khoáng sản, đầu tư công... bảo đảm tính rắn đẽ, phòng ngừa; thu hồi tối đa cho Nhà nước những tài sản, kinh phí bị sử dụng sai mục đích hoặc bị chiếm đoạt.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện kịp thời, đấu tranh có hiệu quả với hoạt động gián điệp, cài cắm nội gián của các cơ quan đặc biệt nước ngoài vào các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động lợi dụng các chương trình, dự án hợp tác quốc tế, viện trợ nước ngoài trên các lĩnh vực kinh tế và các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài.

- Tổ chức thường xuyên công tác tuyên truyền, phát hiện và xử lý nghiêm các hoạt động lợi dụng không gian mạng thực hiện hành vi gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh... Tăng cường đấu tranh các đối tượng, hội nhóm lợi dụng môi trường mạng để xâm hại uy tín, hình ảnh, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, doanh nghiệp nhà nước.

- Dự báo và có phương án đấu tranh hiệu quả đối với các tội phạm lợi dụng chính sách kinh tế phát sinh trong quá trình triển khai các Nghị quyết về phát triển kinh tế nhà nước, đặc biệt là các tội phạm liên quan đến chấp hành nghĩa vụ thuế, sở hữu trí tuệ, công nghệ tài chính, trí tuệ nhân tạo, tài sản ảo, tiền ảo, tài sản mã hóa, tiền mã hóa, thương mại điện tử, bảo vệ môi trường; quản lý đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước,...

c) Sở Văn hóa và Thể thao:

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí của Thành phố nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế nhà nước khách quan, trung thực, đầy đủ; tập trung xây dựng và triển khai chương trình truyền thông chuyên đề trên đài truyền hình, đài phát thanh, các trang mạng xã hội, báo điện tử; kịp thời phát hiện, cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để thúc đẩy mạnh mẽ kinh tế nhà nước.

- Xử lý nghiêm và công khai các hành vi những nhiễu, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến các tổ chức, đơn vị kinh tế nhà nước.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

a) Đối với đất đai và tài nguyên

- Sở Nông nghiệp và Môi trường:

+ Tham gia nghiên cứu, đề xuất để hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật về đất đai và tài nguyên; phân cấp, phân quyền hợp lý trong quản lý, khai thác và sử dụng đất để tháo gỡ các vướng mắc trong quản lý đất đai, huy động, sử dụng và phát huy có hiệu quả nguồn lực đất đai.

+ Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về đất đai theo hướng: (i) tạo cơ hội bình đẳng cho các khu vực kinh tế trong tiếp cận đất đai; (ii) ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ, phát triển đô thị, nhà ở xã hội và (iii) làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền và cương quyết thu hồi đất bỏ hoang, sử dụng sai mục đích, lãng phí.

+ Phấn đấu đến hết năm 2026 hoàn thiện việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên địa bàn Thành phố, kết nối, chia sẻ liên thông với các hệ thống dữ liệu quốc gia khác; rà soát chính xác các loại đất để có phương án điều chỉnh quy hoạch phù hợp trên cơ sở bảo đảm an ninh lương thực quốc gia kết hợp nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo quỹ đất hợp lý cho phát triển công nghiệp và dịch vụ, đô thị; thúc đẩy việc quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế và có tầm nhìn dài hạn.

+ Thực hiện hiện đại hóa công tác quản trị, điều hòa, phân phối sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, hiệu quả, công bằng, hợp lý giữa các ngành, lĩnh vực. Áp dụng công cụ kinh tế, tài chính trong quản lý, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm; bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh lương thực và an ninh năng lượng.

+ Đẩy mạnh điều tra, thăm dò, thống kê đầy đủ các nguồn tài nguyên, khoáng sản để thống nhất quản lý, sử dụng có hiệu quả. Có cơ chế, chính sách phù hợp để thúc đẩy việc tiếp cận, tiến tới làm chủ công nghệ khai thác, chế biến sâu các loại khoáng sản, nhất là những loại khoáng sản chiến lược cho các ngành công nghiệp công nghệ cao. Khuyến khích các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhà nước đầu tư ra nước ngoài nhằm thăm dò, khai thác, chế biến các loại khoáng sản trong nước chưa có hoặc trữ lượng hạn chế.

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch điều tra cơ bản; xây dựng hệ thống dữ liệu các loại tài nguyên khu vực biển, đảo; xây dựng và triển khai kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế kết hợp bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền đất nước. Phát triển các ngành kinh tế biển theo hướng bền vững, ưu tiên năng lượng sạch, năng lượng tái tạo (điện gió ngoài khơi), nuôi trồng và khai thác thủy sản hiện đại.

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cao năng lực dự báo và giám sát môi trường biển.

- Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Nghiên cứu, rà soát các văn bản đã ban hành như Nghị định số 288/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2025 quy định về quản lý tàu bay không người lái và phương tiện bay khác; Nghị định số 125/2015/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2015 về quản lý hoạt động bay để cập nhật quy định về khu nhận diện phòng không (ADIZ) và quản lý không gian mạng để tham gia góp ý, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp đồng thời nhằm tạo hành lang pháp lý cho kinh tế tầm thấp.

+ Hoàn thiện cơ chế chính sách quản lý, khai thác và bảo vệ vùng trời, khu nhận diện phòng không; hiện đại hóa hệ thống quản lý bay, bảo đảm an toàn, an ninh không phận. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) để thúc đẩy phát triển kinh tế không gian vũ trụ và kinh tế tầm thấp, ngành công nghiệp hàng không, vũ trụ.

- Công an Thành phố:

+ Phối hợp Bộ Công an nghiên cứu cơ chế giao nhiệm vụ bảo đảm an ninh vùng trời tầm thấp.

+ Thúc đẩy hợp tác công tư trong phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số tiên tiến. Xây dựng và triển khai kế hoạch tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh đối với hoạt động phát triển kinh tế số. Chủ động đấu tranh phòng, chống hoạt động lợi dụng công nghệ số, giao dịch điện tử... xâm phạm lợi ích của Nhân dân, an ninh kinh tế và an ninh quốc gia.

+ Thực thi hiệu quả các chính sách để đưa tài nguyên số và dữ liệu quốc gia trở thành nguồn lực chiến lược.

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc: Tham gia nghiên cứu, đề xuất để hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách quản lý, khai thác, sử dụng không gian ngầm.

- Sở Xây dựng: Khuyến khích các hình thức huy động nguồn lực xã hội, hợp tác công tư trong đầu tư, khai thác công trình ngầm; tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến.

- Sở Công Thương:

+ Rà soát các quy định pháp luật về dầu khí, khoáng sản và năng lượng; bảo đảm tính đồng bộ giữa pháp luật về tài nguyên với các quy định chuyên ngành về điều tra cơ bản, thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên và phát triển điện gió ngoài khơi.

+ Phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng, dữ liệu điều tra - khảo sát hiện có của ngành dầu khí phục vụ phát triển năng lượng mới.

- Sở Khoa học và Công nghệ: Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện đồng bộ khung pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên số và tài nguyên viễn thông để phát triển thị trường dữ liệu, sản phẩm giao dịch dữ liệu và kinh tế dữ liệu; đưa dữ liệu trở thành nguồn lực chiến lược cho phát triển.

b) Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

- Sở Tài chính: Nghiên cứu, hoàn thiện đồng bộ chính sách về quản lý, sử dụng và khai thác các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Sở Xây dựng: Tham gia nghiên cứu, hoàn thiện các quy định pháp luật về xây dựng (liên quan tới định mức, đơn giá, cách tính toán chi phí xây dựng) đối với các dự án có tính chất “đa ngành, đa mục tiêu”.

- Công an Thành phố: Phối hợp Bộ Công an nghiên cứu, đề xuất cơ chế đầu tư trạm đỗ thông minh (Smart Vertiport) theo hướng khuyến khích và ưu đãi đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) để phát triển hệ thống hạ tầng mặt đất cho kinh tế tầm thấp.

- Sở Văn hóa và Thể thao: Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao do Nhà nước đầu tư.

- Sở Du lịch: Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng du lịch do Nhà nước đầu tư.

- Sở Công Thương: Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng khu thương mại tự do do Nhà nước đầu tư.

- Ban Quản lý Khu công nghệ cao: Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng các khu công nghệ cao do Nhà nước đầu tư.

- Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp: Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu kinh tế do Nhà nước đầu tư.

- Cơ quan điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng khu trung tâm tài chính quốc tế do Nhà nước đầu tư.

- Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố: Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch, hạ tầng các khu công nghiệp, công nghệ cao, khu chế xuất, khu kinh tế, khu thương mại tự do, khu trung tâm tài chính quốc tế,...do Nhà nước đầu tư để huy động nguồn lực ngoài ngân sách cùng tham gia trên cơ sở bảo đảm tính hiệu quả, công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí.

c) Đối với ngân sách nhà nước

- Sở Tài chính:

+ Rà soát, tham gia xây dựng và hoàn thiện quy định pháp luật về ngân sách theo hướng: (i) Hạn chế tối đa việc lồng ghép chính sách xã hội trong chính sách thu; (ii) Phân cấp các nhiệm vụ chi ngân sách gắn trực tiếp quyền lợi và trách nhiệm

của từng cấp, bảo đảm nguyên tắc cấp nào thực hiện hiệu quả, kịp thời nhất thì giao cho ngân sách cấp đó thực hiện; (iii) Hạn chế tối đa việc quy định cụ thể tỉ lệ chi ngân sách nhà nước cho từng ngành, lĩnh vực, đối tượng (trừ những ngành, lĩnh vực có quy định riêng theo các nghị quyết của Đảng) nhằm bảo đảm tính linh hoạt, hiệu quả trong phân bổ, bố trí nguồn ngân sách nhà nước, phù hợp với các ưu tiên chính sách trong từng năm, từng giai đoạn cụ thể; (iv) Đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho ngân sách. Bảo đảm nguyên tắc, cân đối ngân sách chi vay cho chi đầu tư phát triển và trong phạm vi khả năng trả nợ.

+ Rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách, trên cơ sở tăng tính chủ động và tự chủ cho ngân sách cấp xã; phân cấp các nhiệm vụ chi ngân sách gắn trực tiếp quyền lợi và trách nhiệm của từng cấp, bảo đảm nguyên tắc cấp nào thực hiện hiệu quả, kịp thời nhất thì giao cho ngân sách cấp đó thực hiện.

+ Tiếp tục rà soát, kiến nghị, đề xuất hoàn thiện pháp luật quản lý đầu tư công nhằm nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng, giải ngân vốn đầu tư công.

+ Đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho ngân sách. Bảo đảm nguyên tắc, cân đối ngân sách chi vay cho chi đầu tư phát triển và trong phạm vi khả năng trả nợ. Phát triển và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về nợ công có tính kết nối giữa Trung ương và địa phương, phục vụ công tác điều hành tài khóa chủ động, hiệu quả. Tăng cường công khai, minh bạch thông tin về nợ công; xây dựng kế hoạch vay, trả nợ công trung hạn, gắn với kiểm soát rủi ro và năng lực trả nợ; bố trí nguồn trả nợ hằng năm đầy đủ, đúng hạn.

- Thuế Thành phố Hồ Chí Minh: Chủ động nghiên cứu và xây dựng lộ trình phù hợp để triển khai các loại thuế mới liên quan đến tài sản, mức phát thải carbon,... bảo đảm bao quát các nguồn thu, mở rộng cơ sở thuế, tăng tính bền vững cơ cấu nguồn thu, nâng cao tính công khai, minh bạch, phù hợp thông lệ quốc tế; nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu.

d) Đối với dự trữ quốc gia

Dự trữ Nhà nước khu vực tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố chủ trương bố trí quỹ đất trên địa bàn Thành phố để xây dựng hệ thống kho dự trữ quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 214/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp Sở Tài chính: duy trì nguồn lực dự trữ quốc gia trong các chiến lược về quốc phòng, an ninh, an ninh kinh tế, an sinh xã hội, bảo đảm không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

đ) Đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và các cơ quan, tổ chức liên quan:

+ Rà soát, tham gia hoàn thiện quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

+ Khẩn trương rà soát, sáp nhập, giải thể các quỹ ngoài ngân sách trùng lặp, kém hiệu quả, không phù hợp với yêu cầu phát triển; giảm đầu mối để tăng quy mô, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của các quỹ; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng các quỹ; đẩy mạnh số hóa, công khai thông tin và kết quả hoạt động.

Việc sáp nhập, giải thể quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thực hiện theo các nguyên tắc: rà soát, đánh giá toàn diện hiệu quả hoạt động, mức độ trùng lặp về mục tiêu, nhiệm vụ và đối tượng thụ hưởng; sáp nhập các quỹ có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; giải thể các quỹ hoạt động kém hiệu quả, không còn phù hợp với yêu cầu phát triển; giảm đầu mối để tăng quy mô, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; bảo đảm công khai, minh bạch; xử lý đầy đủ tài sản, nguồn vốn, nghĩa vụ tài chính và quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải cách quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo hướng: (i) Ủy thác quản lý tài chính quỹ cho các tổ chức ngân hàng, công ty tài chính chuyên nghiệp; (ii) Cơ quan nhà nước chỉ tập trung xây dựng tiêu chí, điều kiện huy động và giải ngân vốn từ quỹ; (iii) Huy động nguồn lực xã hội hóa và giảm phụ thuộc vào ngân sách.

+ Thực hiện nghiêm việc không hình thành mới quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trừ các trường hợp cấp bách, cấp thiết theo quy định của cấp có thẩm quyền.

e) Đối với doanh nghiệp nhà nước

(1) Tiếp tục củng cố, phát triển, bảo đảm doanh nghiệp nhà nước thực sự là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước, góp phần phát triển kinh tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội

- Sở Tài chính: Tham gia nghiên cứu, có ý kiến trong việc xây dựng chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp nhà nước mạnh, quy mô lớn, đóng vai trò dẫn dắt sử dụng toàn bộ nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tăng tỉ lệ lợi nhuận sau thuế để lại doanh nghiệp; rà soát, đánh giá lại tài sản đã hết khấu hao nhưng còn giá trị sử dụng.

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Khu vực 2: Triển khai thực hiện các Văn bản chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam liên quan đến cơ chế hỗ trợ lãi suất và cung cấp tín dụng cho doanh nghiệp nhà nước trong thực hiện dự án trọng điểm quốc gia, dự án đầu tư ở nước ngoài do cấp có thẩm quyền giao ngoài kế hoạch của doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp nhà nước:

+ Căn cứ Danh mục doanh nghiệp nhà nước mạnh, quy mô lớn, đóng vai trò dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt, chiến lược để xây dựng Đề án phát

triển doanh nghiệp tiên phong, dẫn dắt; trong đó xác định rõ mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể để triển khai hiệu quả Đề án, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Khuyến khích doanh nghiệp nhà nước đầu tư, liên kết với các doanh nghiệp khác trong chuỗi giá trị thuộc lĩnh vực kinh doanh chính hoặc các doanh nghiệp công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm hình thành các doanh nghiệp, nhóm liên kết doanh nghiệp tiên phong, dẫn dắt, làm chủ công nghệ lõi, công nghệ chiến lược, phát huy lợi thế, sử dụng có hiệu quả nhất các nguồn lực xã hội, tránh chồng chéo, cạnh tranh không lành mạnh, bảo đảm lợi ích hài hòa, tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

+ Sử dụng các nguồn lực để chủ động dẫn dắt, kích hoạt và huy động mạnh mẽ các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư, tạo sức lan tỏa và hiệu ứng cộng hưởng trong phát triển kinh tế.

(2) Thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: Nghiên cứu, rà soát, tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật theo hướng quy định cụ thể các chính sách ưu đãi về thuế, phí, tiếp cận hạ tầng,... nhằm khuyến khích các doanh nghiệp nhà nước đầu tư vào các lĩnh vực giảm phát thải khí nhà kính, hấp thụ khí thải nhà kính, phát triển kinh tế tuần hoàn sử dụng nguyên liệu đầu vào là thành phần gây ảnh hưởng môi trường.

- Sở Khoa học và Công nghệ: Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, hỗ trợ thử nghiệm có kiểm soát theo quy định pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ và chuyển đổi số.

- Các doanh nghiệp nhà nước:

+ Đẩy mạnh và tiên phong hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

+ Xây dựng và ban hành Kế hoạch cụ thể thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững.

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch hỗ trợ các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các chủ thể kinh tế khác triển khai chuyển đổi số.

+ Triển khai các nhiệm vụ:

* Xây dựng, hình thành trung tâm nghiên cứu - phát triển, phòng thí nghiệm để tiên phong thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, từng bước làm chủ công nghệ chiến lược, công nghệ lõi và tăng sức cạnh tranh bền vững của doanh nghiệp.

* Hỗ trợ các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và đồng hành với các chủ thể kinh tế khác triển khai chuyển đổi số.

* Nghiên cứu, triển khai đầu tư vào các lĩnh vực giảm phát thải khí nhà kính, hấp thụ khí thải nhà kính, phát triển kinh tế tuần hoàn sử dụng nguyên liệu đầu vào là thành phần gây ảnh hưởng môi trường.

* Ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát triển vào thực tế trong các khâu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là công nghệ lõi, công nghệ chiến lược; nghiên cứu cơ chế thương mại để chia sẻ, lan tỏa công nghệ nhằm thúc đẩy doanh nghiệp thuộc các khu vực kinh tế khác cùng phát triển.

* Nghiên cứu tham gia mở rộng, nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc tham gia vào các dự án đầu tư, hợp đồng chuyển giao công nghệ và thương vụ mua bán, sáp nhập gắn với hoạt động chuyển giao công nghệ.

(3) Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị doanh nghiệp

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu: Khẩn trương rà soát, xử lý các dự án đầu tư yếu kém, doanh nghiệp thua lỗ kéo dài; xác định rõ và xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định, tạo điều kiện để doanh nghiệp thực hiện thủ tục phá sản hoặc tiếp tục tái cơ cấu, hoạt động lành mạnh trở lại, tránh để kéo dài gây lãng phí, thất thoát tài sản, nguồn vốn, giảm thiểu thiệt hại cho nhà nước, doanh nghiệp.

- Sở Nội vụ:

+ Nghiên cứu về việc thí điểm thuê giám đốc/tổng giám đốc tại một số doanh nghiệp nhà nước.

+ Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các chức danh quản lý trong hệ thống quản trị của doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm trách nhiệm đi đôi với quyền hạn; cơ chế giám sát hoạt động, trách nhiệm giải trình của người đại diện phần vốn nhà nước, các chức danh quản lý tại doanh nghiệp gắn với việc nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện, tăng cường phân công, phân cấp.

+ Thiết lập hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ có hiệu quả trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, xung đột lợi ích.

+ Kiên quyết thay thế, miễn nhiệm những người thiếu trách nhiệm, yếu kém để xảy ra thất thoát, lãng phí, gây ảnh hưởng tiêu cực, làm trì trệ, kìm hãm sự phát triển và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

- Các doanh nghiệp nhà nước:

+ Xây dựng kế hoạch triển khai áp dụng nguyên tắc quản trị doanh nghiệp theo OECD.

+ Thực hiện có hiệu quả cơ chế tiền lương, bảo đảm khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác trong việc thu hút nguồn lực chất lượng cao.

+ Nghiên cứu, có ý kiến xây dựng cơ chế thưởng tại doanh nghiệp theo tỉ lệ đối với phần lợi nhuận vượt kế hoạch, gắn với nâng cao chất lượng công tác lập và giao kế hoạch của doanh nghiệp, bảo đảm chặt chẽ, sát thực tiễn.

+ Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế đánh giá hiệu quả doanh nghiệp nhà nước theo nguyên tắc đánh giá tổng thể trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ được giao, phản ánh đầy đủ lợi thế, các nguồn lực Nhà nước giao thông qua các chỉ số hiệu quả tài chính, phi tài chính được lượng hóa, minh bạch, phù hợp thông lệ quốc tế; hạch toán tách bạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ không vì mục tiêu lợi nhuận.

(4) Tiếp tục cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp và đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước

- Sở Ngoại vụ: Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế nhằm hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường ra nước ngoài, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, thúc đẩy hợp tác chuyển giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực.

- Sở Nội vụ: Nghiên cứu chính sách lao động dôi dư khi thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Thống kê Thành phố: Xây dựng lộ trình, chỉ tiêu cụ thể phấn đấu có ít nhất 03 doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu nằm trong nhóm 500 doanh nghiệp quy mô lớn nhất cả nước; gắn với trách nhiệm người đứng đầu và cơ quan đại diện chủ sở hữu.

- Các doanh nghiệp nhà nước:

+ Khuyến khích các tập đoàn, tổng công ty nghiên cứu đầu tư ra nước ngoài trong các lĩnh vực doanh nghiệp có lợi thế so sánh, nhu cầu thị trường lớn, có khả năng tiếp cận công nghệ mới, góp phần mở rộng thị trường xuất khẩu truyền thống và phát triển thị trường mới để hình thành các tập đoàn đa quốc gia.

+ Doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước rà soát, đánh giá, phân loại doanh nghiệp nhận chuyển giao để có giải pháp cơ cấu lại vốn phù hợp.

g) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan:

+ Thực hiện phân loại các đơn vị theo mức độ tự chủ và tính chất nhiệm vụ; xây dựng phương án sáp nhập, hợp nhất hoặc tổ chức lại các đơn vị chưa tự chủ, hoạt động kém hiệu quả.

+ Chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập trong các ngành, lĩnh vực phù hợp sang mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Chuyển các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao sang thực hiện theo cơ chế thị trường.

+ Thực hiện chuyển mạnh từ cấp trực tiếp kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát.

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm định, đánh giá độc lập và công khai kết quả chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo tiêu chuẩn, tiêu chí do bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực ban hành.

+ Khẩn trương rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; sắp xếp, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chính quyền 02 cấp, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

+ Xây dựng và trình ban hành tiêu chí xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

+ Triển khai ứng dụng công nghệ số để người dân trực tiếp đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ hài lòng đối với các dịch vụ sự nghiệp công.

- Sở Nội vụ:

+ Nghiên cứu, tham gia hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, tiêu chuẩn đối với mô hình quản trị, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập; đổi mới cơ chế hoạt động, mở rộng quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình.

+ Nghiên cứu về thí điểm thành lập bộ phận có chức năng tư vấn chuyên sâu trong các đơn vị sự nghiệp công lập có quy mô lớn và thực hiện việc thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập...

+ Không tổ chức Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Theo dõi việc triển khai sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo tại Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Sở Tài chính:

+ Tham gia có ý kiến với Bộ Tài chính về xây dựng tiêu chí chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Bảo đảm kinh phí cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; kiên quyết không để việc thiếu nguồn lực (con người, tài chính,...) dẫn tới giảm chất lượng phục vụ người dân.

+ Phối hợp các cơ quan Trung ương trong việc xây dựng cơ sở pháp lý và triển khai thực hiện các quy định về cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (gồm Luật Ngân sách nhà nước; Luật Đầu tư công; Luật Giá; Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22

tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản liên quan khác) theo hướng: (i) Chuyển mạnh từ cấp trực tiếp kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát; (ii) Đơn giản hoá quy trình, thủ tục đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu; (iii) Khuyến khích tư nhân và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; (iv) Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan theo chức năng, nhiệm vụ:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến phát triển kinh tế nhà nước đã được lồng ghép trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và 05 năm.

b) Quyết liệt triển khai Kế hoạch đã đề ra. Ưu tiên bố trí đầy đủ nguồn lực tài chính và nhân lực để thực hiện; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, bảo đảm thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch.

Định kỳ hằng tháng báo cáo tình hình thực hiện, gửi Sở Tài chính trước ngày 15 của tháng báo cáo; Đối với báo cáo năm, gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 10 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố gửi Bộ Tài chính trước ngày 15 tháng 11.

c) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu chủ trì theo dõi đánh giá các chỉ tiêu về quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách trực thuộc phạm vi quản lý.

d) Thường xuyên rà soát các cơ chế, chính sách, quy định về phát triển kinh tế nhà nước trên địa bàn Thành phố để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

e) Thường xuyên rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố bố trí thích đáng ngân sách nhà nước hằng năm và trung hạn hỗ trợ phát triển kinh tế nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách hỗ trợ, tôn vinh phát triển kinh tế nhà nước.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu chủ động đề xuất gửi Sở Tài chính để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 29/NQ-CP
NGÀY 24 THÁNG 02 NĂM 2026 CỦA CHÍNH PHỦ VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
SỐ 17-CTRHĐ/TU NGÀY 17 THÁNG 4 NĂM 2026 CỦA THÀNH ỦY
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
A	Nhiệm vụ chung				
1	Quán triệt đầy đủ, sâu sắc tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động về quan điểm, chủ trương của Đảng đối với phát triển kinh tế nhà nước; đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên
2	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý để xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để kịp thời xử lý, tháo gỡ các điểm nghẽn, nút thắt về thể chế đối với kinh tế nhà nước; đồng thời, phân định rõ chức năng sở hữu, chức năng quản lý kinh tế, chức năng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ không vì mục tiêu lợi nhuận với chức năng kinh doanh đối với các tổ chức kinh tế nhà nước	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
3	Thực thi chính sách, pháp luật công bằng, minh bạch theo cơ chế thị trường trong khai thác và sử dụng nguồn lực quốc gia. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian, chi phí tuân thủ, giảm thiểu can thiệp hành chính trực tiếp; phân cấp, phân quyền; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm; áp dụng nguyên tắc quản lý rủi ro; chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm; tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng các nguồn lực nhà nước gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên
4	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia trong các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước; có chính sách hiệu quả nhằm thu hút và trọng dụng nhân tài gắn với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng và triển khai chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài trên cơ sở tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp và kết quả thực hiện nhiệm vụ; tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch, khuyến khích đổi mới sáng tạo và cống hiến	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
5	Xây dựng cơ chế đủ mạnh để bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong các trường hợp không có yếu tố tham nhũng, vụ lợi. Thiết lập quy trình xem xét độc lập, toàn diện và minh bạch để đánh giá bản chất vụ việc là sai sót khách quan hay vi phạm pháp luật nhằm xử lý đúng người, đúng tội	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
6	Lồng ghép Chương trình, Kế hoạch hành động phát triển kinh tế nhà nước trong Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức hằng năm và 05 năm; chủ động bố trí, lồng ghép kinh phí hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế nhà nước theo kế hoạch	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
7	Phối hợp với Bộ Công an khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia để kịp thời giám sát, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn, tài sản, nguồn lực nhà nước, làm căn cứ cho hoạch định chính sách, phân bổ và điều tiết nguồn lực	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
8	Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn Thành phố; trong đó, dữ liệu về nguồn lực kinh tế nhà nước được chuẩn hóa, quản lý thống nhất, cập nhật thường xuyên, bảo đảm liên thông, tích hợp, chia sẻ, an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia trên không gian mạng	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
9	Tăng cường, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý tài chính, tài sản nhà nước, đất đai, khoáng sản, đầu tư công... bảo đảm tính rắn đẽ, phòng ngừa; thu hồi tối đa cho Nhà nước những tài sản, kinh phí bị sử dụng sai mục đích hoặc bị chiếm đoạt	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
10	Chủ động phòng ngừa, phát hiện kịp thời, đấu tranh có hiệu quả với hoạt động gián điệp, cài cắm nội gián của các cơ quan đặc biệt nước ngoài vào các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, hoạt động lợi dụng các chương trình, dự án hợp tác quốc tế, viện trợ nước ngoài trên các lĩnh vực kinh tế và các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
11	Tổ chức thường xuyên công tác tuyên truyền, phát hiện và xử lý nghiêm các hoạt động lợi dụng không gian mạng thực hiện hành vi gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh... Tăng cường đấu tranh các đối tượng, hội nhóm lợi dụng môi trường mạng để xâm hại uy tín, hình ảnh, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, doanh nghiệp nhà nước	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
12	Dự báo và có phương án đấu tranh hiệu quả đối với các tội phạm lợi dụng chính sách kinh tế phát sinh trong quá trình triển khai các Nghị quyết về phát triển kinh tế nhà nước, đặc biệt là các tội phạm liên quan đến chấp hành nghĩa vụ thuế, sở hữu trí tuệ, công nghệ tài chính, trí tuệ nhân tạo, tài sản ảo, tiền ảo, tài sản mã hóa, tiền mã hóa, thương mại điện tử, bảo vệ môi trường; quản lý đất đai, tài nguyên, ngân sách nhà nước,...	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
13	Phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; tránh chồng chéo, trùng lặp, ảnh hưởng tới hoạt động của các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước	Thanh tra Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
14	Tăng cường hoạt động đối thoại định kỳ và đột xuất với doanh nghiệp, tổ chức và nhân dân về các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế nhà nước; kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Thiếp lập cơ chế tiếp nhận, tổng hợp, phân loại và xử lý phản ánh, kiến nghị theo hướng công khai, minh bạch; giải quyết kịp thời theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý	Thanh tra Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
15	Xây dựng và tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về Nghị quyết số 79-NQ/TW, Chương trình hành động số 17-CTrHD/TU ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước và vai trò của kinh tế nhà nước theo hướng đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng. Xây dựng chương trình truyền thông chuyên đề về phát triển kinh tế nhà nước trên đài truyền hình, phát thanh, trên các mạng xã hội, báo điện tử	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
16	Chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí của Thành phố nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền; thực hiện cung cấp thông tin về kinh tế nhà nước khách quan, trung thực, đầy đủ; tập trung xây dựng và triển khai chương trình truyền thông chuyên đề trên đài truyền hình, đài phát thanh, các trang mạng xã hội, báo điện tử; kịp thời phát hiện, cổ vũ, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để thúc đẩy mạnh mẽ kinh tế nhà nước	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
17	Xử lý nghiêm và công khai các hành vi những nhiều, tiêu cực, đưa thông tin sai lệch, không chính xác, ảnh hưởng đến các tổ chức, đơn vị kinh tế nhà nước	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
B	Nhiệm vụ cụ thể				
I	Đối với đất đai và tài nguyên				
1	Tham gia nghiên cứu, đề xuất để hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật về đất đai và tài nguyên; phân cấp, phân quyền hợp lý trong quản lý, khai thác và sử dụng đất để tháo gỡ các vướng mắc trong quản lý đất đai, huy động, sử dụng và phát huy có hiệu quả nguồn lực đất đai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
2	Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật về đất đai theo hướng: (i) tạo cơ hội bình đẳng cho các khu vực kinh tế trong tiếp cận đất đai; (ii) ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ, phát triển đô thị, nhà ở xã hội và (iii) làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có thẩm quyền và cương quyết thu hồi đất bỏ hoang, sử dụng sai mục đích, lãng phí	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
3	Phấn đấu đến hết năm 2026 hoàn thiện việc đo đạc, thống kê, số hóa, làm sạch hệ thống dữ liệu đất đai trên địa bàn Thành phố, kết nối, chia sẻ liên thông với các hệ thống dữ liệu quốc gia khác; rà soát chính xác các loại đất để có phương án điều chỉnh quy hoạch phù hợp trên cơ sở bảo đảm an ninh lương thực quốc gia kết hợp nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo quỹ đất hợp lý cho phát triển công nghiệp và dịch vụ, đô thị; thúc đẩy việc quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế và có tầm nhìn dài hạn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026
4	Thực hiện hiện đại hóa công tác quản trị, điều hòa, phân phối sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, hiệu quả, công bằng, hợp lý giữa các ngành, lĩnh vực. Áp dụng công cụ kinh tế, tài chính trong quản lý, khai thác, sử dụng nước tiết kiệm; bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh lương thực và an ninh năng lượng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
5	Xây dựng và triển khai kế hoạch điều tra cơ bản; xây dựng hệ thống dữ liệu các loại tài nguyên khu vực biển, đảo; xây dựng và triển khai kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế kết hợp bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền đất nước. Phát triển các ngành kinh tế	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
	biển theo hướng bền vững, ưu tiên năng lượng sạch, năng lượng tái tạo (điện gió ngoài khơi), nuôi trồng và khai thác thủy sản hiện đại				
6	Xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cao năng lực dự báo và giám sát môi trường biển	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
7	Nghiên cứu, rà soát các văn bản đã ban hành như Nghị định số 288/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2025 quy định về quản lý tàu bay không người lái và phương tiện bay khác; Nghị định số 125/2015/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2015 về quản lý hoạt động bay để cập nhật quy định về khu nhận diện phòng không (ADIZ) và quản lý không gian mạng để tham gia góp ý, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp đồng thời nhằm tạo hành lang pháp lý cho kinh tế tầm thấp	Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026
8	Hoàn thiện cơ chế chính sách quản lý, khai thác và bảo vệ vùng trời, khu nhận diện phòng không; hiện đại hóa hệ thống quản lý bay, bảo đảm an toàn, an ninh không phận. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) để thúc đẩy phát triển kinh tế không gian vũ trụ và kinh tế tầm thấp, ngành công nghiệp hàng không, vũ trụ	Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
9	Phối hợp Bộ Công an nghiên cứu cơ chế giao nhiệm vụ bảo đảm an ninh vùng trời tầm thấp	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2027
10	Thúc đẩy hợp tác công tư trong phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số tiên tiến. Xây dựng và triển khai kế hoạch tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh đối với hoạt động phát triển kinh tế số. Chủ động đấu tranh phòng, chống hoạt động lợi dụng công nghệ số, giao dịch điện tử... để xâm phạm lợi ích của Nhân dân, an ninh kinh tế và an ninh quốc gia	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
11	Thực thi hiệu quả các chính sách để đưa tài nguyên số và dữ liệu quốc gia trở thành nguồn lực chiến lược	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
12	Tham gia nghiên cứu, đề xuất để hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách quản lý, khai thác, sử dụng không gian ngầm	Sở Quy hoạch – Kiến trúc	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
13	Khuyến khích các hình thức huy động nguồn lực xã hội, hợp tác công tư trong đầu tư, khai thác công trình ngầm; tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học – công nghệ tiên tiến	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
14	Rà soát các quy định pháp luật về dầu khí, khoáng sản và năng lượng; bảo đảm tính đồng bộ giữa pháp luật về tài nguyên với các quy định chuyên ngành về điều tra cơ bản, thăm dò, khai thác, chế biến tài nguyên và phát triển điện gió ngoài khơi	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026 - Tháng 12/2027
15	Phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng, dữ liệu điều tra - khảo sát hiện có của ngành dầu khí phục vụ phát triển năng lượng mới	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
16	Tham gia nghiên cứu, đề xuất để hoàn thiện đồng bộ khung pháp luật về quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên số và tài nguyên viễn thông để phát triển thị trường dữ liệu, sàn giao dịch dữ liệu và kinh tế dữ liệu; đưa dữ liệu trở thành nguồn lực chiến lược cho phát triển	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
II	Đối với tài sản kết cấu hạ tầng				
1	Nghiên cứu, hoàn thiện đồng bộ chính sách về quản lý, sử dụng và khai thác các loại tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
2	Tham gia nghiên cứu, hoàn thiện các quy định pháp luật về xây dựng (liên quan tới định mức, đơn giá, cách tính toán chi phí xây dựng) đối với các dự án có tính chất “đa ngành, đa mục tiêu”	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026 - Tháng 12/2027

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
3	Phối hợp Bộ Công an nghiên cứu, đề xuất cơ chế đầu tư trạm đỗ thông minh (Smart Vertiport) theo hướng khuyến khích và ưu đãi đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) để phát triển hệ thống hạ tầng mặt đất cho kinh tế tầm thấp	Công an Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2027
4	Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao do Nhà nước đầu tư	Sở Văn hóa và Thể thao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
5	Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng du lịch do Nhà nước đầu tư	Sở Du lịch	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
6	Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng khu thương mại tự do do Nhà nước đầu tư	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
7	Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng các khu công nghệ cao do Nhà nước đầu tư	Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
8	Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu kinh tế do Nhà nước đầu tư	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
9	Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài sản kết cấu hạ tầng khu trung tâm tài chính quốc tế do Nhà nước đầu tư	Cơ quan điều hành Trung tâm Tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
10	Tham gia nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện khung pháp lý về quản lý, khai thác, sử dụng đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao, du lịch, hạ tầng các khu công nghiệp, công nghệ cao, khu chế xuất, khu kinh tế, khu thương mại tự do, khu trung tâm tài chính quốc tế,...do Nhà nước đầu tư để huy động nguồn lực ngoài ngân sách cùng tham gia trên cơ sở bảo đảm tính hiệu quả, công khai, minh bạch, chống thất thoát, lãng phí	Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
III	Đối với ngân sách nhà nước				
1	Rà soát, tham gia xây dựng và hoàn thiện quy định pháp luật về ngân sách theo hướng: (i) Hạn chế tối đa việc lồng ghép chính sách xã hội trong chính sách thu; (ii) Phân cấp các nhiệm vụ chi ngân sách gắn trực tiếp quyền lợi và trách nhiệm của từng cấp, bảo đảm nguyên tắc cấp nào thực hiện hiệu quả, kịp thời nhất thì giao cho ngân sách cấp đó thực hiện; (iii) Hạn chế tối đa việc quy định cụ thể tỉ lệ chi ngân sách nhà nước cho từng ngành, lĩnh vực, đối tượng (trừ những ngành, lĩnh vực có	Sở Tài chính	Thuế Thành phố Hồ Chí Minh, Chi cục Hải quan Khu vực II và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
	quy định riêng theo các nghị quyết của Đảng) nhằm bảo đảm tính linh hoạt, hiệu quả trong phân bổ, bố trí nguồn ngân sách nhà nước, phù hợp với các ưu tiên chính sách trong từng năm, từng giai đoạn cụ thể; (iv) Đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho ngân sách. Bảo đảm nguyên tắc, cân đối ngân sách chi vay cho chi đầu tư phát triển và trong phạm vi khả năng trả nợ				
2	Rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế phân cấp nguồn thu giữa các cấp ngân sách, trên cơ sở tăng tính chủ động và tự chủ cho ngân sách cấp xã; phân cấp các nhiệm vụ chi ngân sách gắn trực tiếp quyền lợi và trách nhiệm của từng cấp, bảo đảm nguyên tắc cấp nào thực hiện hiệu quả, kịp thời nhất thì giao cho ngân sách cấp đó thực hiện	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
3	Tiếp tục rà soát, kiến nghị, đề xuất hoàn thiện pháp luật quản lý đầu tư công nhằm nâng cao hiệu quả phân bổ, sử dụng, giải ngân vốn đầu tư công	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
4	Đa dạng hóa các kênh huy động vốn cho ngân sách. Bảo đảm nguyên tắc, cân đối ngân sách chi vay cho chi đầu tư phát triển và trong phạm vi khả năng trả nợ. Phát triển và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về nợ công có tính kết nối giữa Trung ương và địa phương, phục vụ công tác điều hành tài khoá chủ	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
	động, hiệu quả. Tăng cường công khai, minh bạch thông tin về nợ công; xây dựng kế hoạch vay, trả nợ công trung hạn, gắn với kiểm soát rủi ro và năng lực trả nợ; bố trí nguồn trả nợ hằng năm đầy đủ, đúng hạn				
5	Chủ động nghiên cứu và xây dựng lộ trình phù hợp để triển khai các loại thuế mới liên quan đến tài sản, mức phát thải carbon,... bảo đảm bao quát các nguồn thu, mở rộng cơ sở thuế, tăng tính bền vững cơ cấu nguồn thu, nâng cao tính công khai, minh bạch, phù hợp thông lệ quốc tế; nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu	Thuế Thành phố Hồ Chí Minh	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026 – Tháng 12/2030
IV	Đối với dự trữ quốc gia				
1	Bố trí quỹ đất trên địa bàn Thành phố để xây dựng hệ thống kho dự trữ quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 214/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ	Dự trữ Nhà nước khu vực tại Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố	Tháng 12/2026
2	Duy trì nguồn lực dự trữ quốc gia trong các chiến lược về quốc phòng, an ninh, an ninh kinh tế, an sinh xã hội, bảo đảm không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống	Dự trữ Nhà nước khu vực tại Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tài chính		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
V	Đối với các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách				
1	Rà soát, tham gia hoàn thiện quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	Các cơ quan quản lý quỹ, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên
2	Khẩn trương rà soát, sáp nhập, giải thể các quỹ ngoài ngân sách trùng lập, kém hiệu quả, không phù hợp với yêu cầu phát triển; giảm đầu mối để tăng quy mô, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của các quỹ; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng các quỹ; đẩy mạnh số hóa, công khai thông tin và kết quả hoạt động	Các cơ quan quản lý quỹ, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và các cơ quan, tổ chức liên quan			Tháng 12/2026 – Tháng 12/2030
3	Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải cách quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo hướng: (i) Ủy thác quản lý tài chính quỹ cho các tổ chức ngân hàng, công ty tài chính chuyên nghiệp; (ii) Cơ quan nhà nước chỉ tập trung xây dựng tiêu chí, điều kiện huy động và giải ngân vốn từ quỹ; (iii) Huy động nguồn lực xã hội hóa và giám phụ thuộc vào ngân sách	Các cơ quan quản lý quỹ, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
4	Thực hiện nghiêm việc không hình thành mới quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, trừ các trường hợp cấp bách, cấp thiết theo quy định của cấp có thẩm quyền	Các cơ quan quản lý quỹ, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên
VI	Đối với doanh nghiệp nhà nước				
(1) Tiếp tục củng cố, phát triển, bảo đảm doanh nghiệp nhà nước thực sự là một lực lượng vật chất quan trọng của kinh tế nhà nước, góp phần phát triển kinh tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội					
1	Tham gia nghiên cứu, có ý kiến trong việc xây dựng chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp nhà nước mạnh, quy mô lớn, đóng vai trò dẫn dắt sử dụng toàn bộ nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tăng tỉ lệ lợi nhuận sau thuế để lại doanh nghiệp; rà soát, đánh giá lại tài sản đã hết khấu hao nhưng còn giá trị sử dụng	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026 – Tháng 12/2027
2	Triển khai thực hiện các Văn bản chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam liên quan đến cơ chế hỗ trợ lãi suất và cung cấp tín dụng cho doanh nghiệp nhà nước trong thực hiện dự án trọng điểm quốc gia, dự án đầu tư ở nước ngoài do cấp có thẩm quyền giao ngoài kế hoạch của doanh nghiệp	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Khu vực 2	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
3	Căn cứ Danh mục doanh nghiệp nhà nước mạnh, quy mô lớn, đóng vai trò dẫn dắt trong các ngành, lĩnh vực then chốt, chiến lược để xây dựng Đề án phát triển doanh nghiệp tiên phong, dẫn dắt; trong đó xác định rõ mục tiêu, giải pháp, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể để triển khai hiệu quả Đề án, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt	Các doanh nghiệp nhà nước			Tháng 12/2026 – Tháng 12/2027
4	Khuyến khích doanh nghiệp nhà nước đầu tư, liên kết với các doanh nghiệp khác trong chuỗi giá trị thuộc lĩnh vực kinh doanh chính hoặc các doanh nghiệp công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm hình thành các doanh nghiệp, nhóm liên kết doanh nghiệp tiên phong, dẫn dắt, làm chủ công nghệ lõi, công nghệ chiến lược, phát huy lợi thế, sử dụng có hiệu quả nhất các nguồn lực xã hội, tránh chồng chéo, cạnh tranh không lành mạnh, bảo đảm lợi ích hài hòa, tạo động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên
5	Sử dụng các nguồn lực để chủ động dẫn dắt, kích hoạt và huy động mạnh mẽ các nguồn lực xã hội tham gia đầu tư, tạo sức lan tỏa và hiệu ứng cộng hưởng trong phát triển kinh tế	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
<i>(2) Thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững</i>					
6	Nghiên cứu, rà soát, tham gia xây dựng và hoàn thiện pháp luật theo hướng quy định cụ thể các chính sách ưu đãi về thuế, phí, tiếp cận hạ tầng,... nhằm khuyến khích các doanh nghiệp nhà nước đầu tư vào các lĩnh vực giảm phát thải khí nhà kính, hấp thụ khí thải nhà kính, phát triển kinh tế tuần hoàn sử dụng nguyên liệu đầu vào là thành phần gây ảnh hưởng môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2027
7	Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, hỗ trợ thử nghiệm có kiểm soát theo quy định pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ và chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
8	Đẩy mạnh và tiên phong hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên
9	Xây dựng và ban hành Kế hoạch cụ thể thúc đẩy đầu tư, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh để kinh doanh hiệu quả, bền vững	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
10	Xây dựng và triển khai kế hoạch hỗ trợ các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các chủ thể kinh tế khác triển khai chuyển đổi số	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên
11	Triển khai các nhiệm vụ: + Xây dựng, hình thành trung tâm nghiên cứu - phát triển, phòng thí nghiệm để tiên phong thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, từng bước làm chủ công nghệ chiến lược, công nghệ lõi và tăng sức cạnh tranh bền vững của doanh nghiệp. + Hỗ trợ các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và đồng hành với các chủ thể kinh tế khác triển khai chuyển đổi số. + Nghiên cứu, triển khai đầu tư vào các lĩnh vực giảm phát thải khí nhà kính, hấp thụ khí thải nhà kính, phát triển kinh tế tuần hoàn sử dụng nguyên liệu đầu vào là thành phần gây ảnh hưởng môi trường. + Ứng dụng kết quả nghiên cứu, phát triển vào thực tế trong các khâu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là công nghệ lõi, công nghệ chiến lược; nghiên cứu cơ chế thương mại để chia sẻ, lan tỏa công nghệ nhằm thúc đẩy doanh nghiệp thuộc các khu vực kinh tế khác cùng phát triển.	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
	+ Nghiên cứu tham gia mở rộng, nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua việc tham gia vào các dự án đầu tư, hợp đồng chuyển giao công nghệ và thương vụ mua bán, sáp nhập gắn với hoạt động chuyển giao công nghệ				
<i>(3) Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản trị doanh nghiệp</i>					
12	Khẩn trương rà soát, xử lý các dự án đầu tư yếu kém, doanh nghiệp thua lỗ kéo dài; xác định rõ và xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định, tạo điều kiện để doanh nghiệp thực hiện thủ tục phá sản hoặc tiếp tục tái cơ cấu, hoạt động lành mạnh trở lại, tránh để kéo dài gây lãng phí, thất thoát tài sản, nguồn vốn, giảm thiểu thiệt hại cho nhà nước, doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên
13	Nghiên cứu về việc thí điểm thuê giám đốc/tổng giám đốc tại một số doanh nghiệp nhà nước	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
14	Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các chức danh quản lý trong hệ thống quản trị của doanh nghiệp nhà nước, bảo đảm trách nhiệm đi đôi với quyền hạn; cơ chế giám sát hoạt động, trách nhiệm giải trình của người đại diện phần vốn nhà nước, các chức danh quản lý tại doanh nghiệp gắn với việc nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện, tăng cường phân công, phân cấp	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
15	Thiết lập hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ có hiệu quả trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, xung đột lợi ích	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu, các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
16	Kiên quyết thay thế, miễn nhiệm những người thiếu trách nhiệm, yếu kém dễ xảy ra thất thoát, lãng phí, gây ảnh hưởng tiêu cực, làm trì trệ, kìm hãm sự phát triển và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp	Sở Nội vụ			Thường xuyên
17	Xây dựng kế hoạch triển khai áp dụng nguyên tắc quản trị doanh nghiệp theo OECD	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
18	Thực hiện có hiệu quả cơ chế tiền lương, bảo đảm khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác trong việc thu hút nguồn lực chất lượng cao	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên
19	Nghiên cứu, có ý kiến xây dựng cơ chế thưởng tại doanh nghiệp theo tỉ lệ đối với phần lợi nhuận vượt kế hoạch, gắn với nâng cao chất lượng công tác lập và giao kế hoạch của doanh nghiệp, bảo đảm chặt chẽ, sát thực tiễn	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên
20	Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế đánh giá hiệu quả doanh nghiệp nhà nước theo nguyên tắc đánh giá tổng thể trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ được giao, phản ánh đầy đủ lợi thế, các nguồn lực Nhà nước giao thông qua các chỉ số hiệu quả tài chính, phi tài chính được lượng hóa, minh bạch, phù hợp thông lệ quốc tế; hạch toán tách bạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh, nhiệm vụ không vì mục tiêu lợi nhuận	Các doanh nghiệp nhà nước	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
<i>(4) Tiếp tục cơ cấu lại vốn nhà nước tại doanh nghiệp và đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước</i>					
21	Đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế nhằm hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường ra nước ngoài, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, thúc đẩy hợp tác chuyên giao công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
22	Nghiên cứu, chính sách lao động dôi dư khi thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026 – Tháng 12/2027
23	Xây dựng lộ trình, chỉ tiêu cụ thể phần đầu có ít nhất 03 doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu nằm trong nhóm 500 doanh nghiệp quy mô lớn nhất cả nước; gắn với trách nhiệm người đứng đầu và cơ quan đại diện chủ sở hữu	Thống kê Thành phố	Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
24	Khuyến khích các tập đoàn, tổng công ty nghiên cứu đầu tư ra nước ngoài trong các lĩnh vực doanh nghiệp có lợi thế so sánh, nhu cầu thị trường lớn, có khả năng tiếp cận công nghệ mới, góp phần mở rộng thị trường xuất khẩu truyền thống và phát triển thị trường mới để hình thành các tập đoàn đa quốc gia	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên
25	Doanh nghiệp có chức năng đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước rà soát, đánh giá, phân loại doanh nghiệp nhận chuyển giao để có giải pháp cơ cấu lại vốn phù hợp	Các doanh nghiệp nhà nước			Thường xuyên
VII	Đối với đơn vị sự nghiệp công lập				
1	Thực hiện phân loại các đơn vị theo mức độ tự chủ và tính chất nhiệm vụ; xây dựng phương án sáp nhập, hợp nhất	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường,			Tháng 12/2027

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
	hoặc tổ chức lại các đơn vị chưa tự chủ, hoạt động kém hiệu quả.	xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan			
2	Chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập trong các ngành, lĩnh vực phù hợp sang mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan			Tháng 12/2027
3	Chuyển các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao sang thực hiện theo cơ chế thị trường	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên
4	Thực hiện chuyển mạnh từ cấp trực tiếp kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên
5	Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm định, đánh giá độc lập và công khai kết quả chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo tiêu chuẩn, tiêu chí do bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực ban hành	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan			Tháng 12/2026 – Tháng 12/2030
6	Khẩn trương rà soát, sắp xếp danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước; sắp xếp, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với chính quyền 02 cấp, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan			Tháng 12/2026 – Tháng 12/2030
7	Xây dựng và trình ban hành tiêu chí xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật chuyên ngành	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan			Tháng 12/2026

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
8	Triển khai ứng dụng công nghệ số để người dân trực tiếp đánh giá chất lượng, hiệu quả, mức độ hài lòng đối với các dịch vụ sự nghiệp công	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan			Thường xuyên
9	Nghiên cứu, tham gia hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật liên quan đến tổ chức, hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập, tiêu chuẩn đối với mô hình quản trị, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập; đổi mới cơ chế hoạt động, mở rộng quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
10	Nghiên cứu về thí điểm thành lập bộ phận có chức năng tư vấn chuyên sâu trong các đơn vị sự nghiệp công lập có quy mô lớn và thực hiện việc thuê giám đốc điều hành tại các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan	Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố	Tháng 12/2026
11	Không tổ chức Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
12	Theo dõi việc triển khai sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo tại Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; và	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
	các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố				
13	Tham gia có ý kiến với Bộ Tài chính về xây dựng tiêu chí chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Tháng 12/2026
14	Bảo đảm kinh phí cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; kiên quyết không để việc thiếu nguồn lực (con người, tài chính,...) dẫn tới giảm chất lượng phục vụ người dân	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên
15	Phối hợp các cơ quan Trung ương trong việc xây dựng cơ sở pháp lý và triển khai thực hiện các quy định về cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập (gồm Luật Ngân sách nhà nước; Luật Đầu tư công; Luật Giá; Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và các văn bản liên quan khác) theo hướng: (i) Chuyển mạnh từ cấp trực tiếp kinh phí cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng chính sách theo hướng tính đúng, tính đủ chi phí khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các cơ quan, tổ chức liên quan		Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành theo tháng
	cơ bản, thiết yếu, gắn với cơ chế kiểm soát; (ii) Đơn giản hoá quy trình, thủ tục đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu; (iii) Khuyến khích tư nhân và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; (iv) Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập				